

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày 08/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Đăng
Bà Hoa Thị Vân

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông
Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát xét xử
sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST- HS ngày 21 /8/2020 đối với
bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 20
tháng 01 năm 1989 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú và chỗ ở: Thôn DT, xã DT, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt
Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn:
Không biết chữ; Con ông: Giàng A Du, sinh năm 1970 (đã chết); Con bà: Vừ Thị
Mao, Sinh năm 1971. Trú tại thôn DT, xã DT, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Gia
đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là Phàng Thị Xé, sinh năm
1992 trú tại Thôn DT, xã DT, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 03 con, con
lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2014, hiện đang ở cùng mẹ; Tiền
án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/7/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại
giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cù Thuý Minh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc
trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/7/2020, Giàng A S đi bộ từ nhà tại thôn DT, xã DT,
huyện Bát Xát đến thôn Trung Chải, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát để tìm mua ma
túy, mục đích để cúng chữa bệnh cho con. Khi đi đến thôn Trung Chải, xã Dền

Sáng, huyện Bát Xát, Giàng A S gặp một người phụ nữ không quen biết, Súa hỏi người phụ nữ này “Có ma túy (tức Hêrôin) bán không”, người phụ nữ này trả lời “Có”, Súa nói bán cho 02 (hai) triệu đồng rồi lấy tiền từ trong túi quần bên trái đưa cho người phụ nữ này, người này nhận tiền và đưa cho Súa 02 (hai) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh, Súa mở ra kiểm tra và gói lại cất vào túi quần bên trái rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Súa đi đến thôn Tả Phìn, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái Giàng A S 02 (hai) gói nilon màu xanh, bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục.

Ngày 02/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với vật chứng thu giữ của Giàng A S ngày 02/7/2020.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 02/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 02 (hai) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giàng A S ngày 02/7/2020 có tổng khối lượng 5,21 (năm phẩy hai mươi một) gam, trích mẫu 0,32 (không phẩy ba mươi hai) gam để tiến hành giám định, còn lại 4,89 (bốn phẩy tám mươi chín) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại bản kết luận giám định số 146/GĐMT ngày 04/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 5,21 (Năm phẩy hai mươi một) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 06/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Giàng A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 02/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 4,89 gam Hêrôin còn lại sau giám định; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Giàng A S trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Giàng A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Giàng A S là người dân tộc thiểu số, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chấp hành tốt các chủ trương chính

sách pháp luật của Đảng và Nhà nước nhưng do hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đã mua ma túy về sử dụng vào mục đích chữa bệnh cho con. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội với bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 02/7/2020, bị cáo đã mua 5,21 (năm phẩy, hai mươi một) gam Hêrôin, mục đích để chữa bệnh cho con với giá 02 (hai) triệu đồng của một người phụ nữ không quen biết tại thôn Trung Chải, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát. Sau đó bị cáo cất vào túi quần bên trái rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến thôn Tả Phìn, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng A S ra trước tòa về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là vi phạm nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Giàng A S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 5,21(Năm phẩy, hai mươi một) gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định 0,32 (Không phẩy ba mươi hai) gam, số ma túy còn lại là 4,89(Bốn phẩy tám mươi chín) gam Hêrôin đã được tái niêm phong, đây là vật chứng mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[7] *Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo* đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[8] *Đối với người liên quan trong vụ án:* Quá trình điều tra bị cáo khai đã mua ma túy của một người phụ nữ vào ngày 02/7/2020 tại thôn Trung Chải, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] *Về án phí:* Buộc bị cáo Giàng A S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Xử phạt bị cáo Giàng A S 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/7/2020

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 4,89 (Bốn phẩy tám mươi chín) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh nilon màu xanh được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Giàng A S ngày 02/7/2020 tại Thôn Tả Phìn, xã Dền Thàng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Giàng A S phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa,
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

